

**DANH SÁCH HỌC VIÊN CHUYÊN KHOA CẤP I KHÓA 2021-2023
DỰ THI CHỨNG CHỈ CƠ SỞ - HỖ TRỢ CHĂM SÓC GIẢM NHẸ**

Thời gian: 7 giờ 30, ngày 23/04/2022

Địa điểm thi: Giảng đường 6B

TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Ký tên
1	50001	Bùi Thị Vân Anh	12/11/1992	Quảng Ngãi	Nhi khoa	
2	50002	Huỳnh Bảo Minh Anh	13/07/1993	Trà Vinh	Nhi khoa	
3	50003	Lê Thị Thùy Anh	20/12/1990	Sông Bé	Nhi khoa	
4	50004	Nguyễn Hoàng Anh	22/05/1993	Kiên Giang	Nhi khoa	
5	50005	Nguyễn Quỳnh Anh	11/05/1992	TP.HCM	Nhi khoa	
6	50006	Nguyễn Thị Mai Anh	21/01/1991	Bạc Liêu	Nhi khoa	
7	50007	Trần Huỳnh Anh	30/12/1994	Đà Nẵng	Nhi khoa	
8	50008	Võ Thị Việt Anh	06/06/1989	Vĩnh Long	Nhi khoa	
9	50009	Nguyễn Thị Ngọc Bích	31/08/1993	Kiên Giang	Nhi khoa	
10	50010	Đinh Thái Bình	19/09/1993	An Giang	Nhi khoa	
11	50011	Đỗ Lưu Gia Bình	16/01/1994	Long An	Nhi khoa	
12	50012	Nguyễn Thị Thanh Bình	10/03/1990	TP.HCM	Nhi khoa	
13	50013	Nguyễn Văn Tấn Cảnh	27/02/1994	Quảng Ngãi	Nhi khoa	
14	50014	Đinh Quang Danh	10/10/1994	Bình Định	Nhi khoa	
15	50015	Nguyễn Thị Hồng Đào	06/10/1992	TP.HCM	Nhi khoa	
16	50016	Đặng Văn Đạt	24/04/1994	Đồng Nai	Nhi khoa	
17	50017	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	10/01/1995	Quảng Nam	Nhi khoa	
18	50018	Nguyễn Thị Phương Dung	03/10/1993	BR-VT	Nhi khoa	
19	50019	Lâm Thị Hồng Gấm	10/11/1990	Trà Vinh	Nhi khoa	
20	50020	Đào Nguyễn Hương Giang	19/01/1993	Kiên Giang	Nhi khoa	
21	50021	Chu Thị Thu Hà	19/05/1990	Hà Nam	Nhi khoa	
22	50022	Dương Thị Mộng Hà	24/09/1994	Đắk Lắk	Nhi khoa	
23	50023	Dương Minh Nhật Hạ	23/10/1991	Bạc Liêu	Nhi khoa	

24	50024	Ứng Thị Thu Hằng	08/04/1993	Bắc Ninh	Nhi khoa	
25	50025	Trần Trung Hiếu	03/11/1991	Nghệ An	Nhi khoa	
26	50026	Võ Trường Trung Hiếu	10/11/1992	Vĩnh Long	Nhi khoa	
27	50027	Phan Xuân Hoàng	25/05/1991	Gia Lai	Nhi khoa	
28	50028	Nguyễn Thị Thu Hồng	18/12/1993	Lâm Đồng	Nhi khoa	
29	50029	Trần Công Hồng	17/07/1990	Đắk Lắk	Nhi khoa	
30	50030	Lê Sinh Hưởng	10/10/1993	Thái Nguyên	Nhi khoa	
31	50031	Nguyễn Hữu Huy	19/07/1992	Gia Lai	Nhi khoa	
32	50032	Đoàn Tuyết Kha	18/08/1993	TP.HCM	Nhi khoa	
33	50033	Trần Thị Linh Kha	04/06/1993	Quảng Ngãi	Nhi khoa	
34	50034	Lê Minh Khang	09/10/1991	Vĩnh Long	Nhi khoa	
35	50035	Võ Bửu Khang	19/09/1994	An Giang	Nhi khoa	
36	50036	Hồ Thị Khoa	18/10/1979	Bến Tre	Nhi khoa	
37	50037	Lê Hữu Khuê	14/04/1989	Đắk Lắk	Nhi khoa	
38	50038	Lê Tuấn Kiệt	18/09/1994	TP.HCM	Nhi khoa	
39	50039	Nguyễn Văn Lâm	07/03/1993	Phú Thọ	Nhi khoa	
40	50040	Châu Thị Ngọc Linh	28/04/1992	Quảng Nam	Nhi khoa	
41	50041	Tô Nhật Linh	10/10/1993	Gia Lai	Nhi khoa	
42	50042	Nguyễn Thành Lộc	30/05/1991	Sóc Trăng	Nhi khoa	
43	50043	Lê Nguyễn Minh Luân	01/04/1992	TP.HCM	Nhi khoa	
44	50044	Đỗ Thị Luyện	06/01/1992	Hải Dương	Nhi khoa	
45	50045	Nguyễn Thị Cẩm Ly	17/12/1994	Quảng Nam	Nhi khoa	
46	50046	Lại Thị Ngọc Mai	27/09/1994	TP.HCM	Nhi khoa	
47	50047	Nguyễn Phương Mai	03/10/1992	TP.HCM	Nhi khoa	
48	50048	Nguyễn Mạnh	09/04/1993	Quảng Ngãi	Nhi khoa	
49	50049	Nguyễn Thị Kim Ngân	24/11/1988	Bình Thuận	Nhi khoa	
50	50050	Phạm Trần Hữu Nghĩa	15/10/1991	Đồng Tháp	Nhi khoa	
51	50051	Trần Duy Ngọc	26/08/1990	TP.HCM	Nhi khoa	
52	50052	Trần Lê Thảo Nguyên	19/08/1990	Vĩnh Long	Nhi khoa	
53	50053	Huỳnh Thị Thanh Nhân	19/12/1992	Đắk Lắk	Nhi khoa	
54	50054	Nguyễn Thị Thanh Nhân	26/07/1994	TT- Huế	Nhi khoa	
55	50055	Võ Hiền Nhân	27/07/1991	An Giang	Nhi khoa	

56	50056	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	22/07/1992	Vĩnh Long	Nhi khoa	
57	50057	Trần Thị Mỹ Nương	15/05/1993	Quảng Ngãi	Nhi khoa	
58	50058	Ngô Thịnh Phát	10/11/1994	Long An	Nhi khoa	
59	50059	Trần Nguyễn Minh Phúc	21/12/1991	Quảng Ngãi	Nhi khoa	
60	50060	Châu Xuân Phụng	09/07/1994	TP.HCM	Nhi khoa	
61	50061	Hoàng Thị Yến Phương	12/03/1993	Lâm Đồng	Nhi khoa	
62	50062	Nguyễn Ngọc Uyên Phương	08/10/1994	TP.HCM	Nhi khoa	
63	50063	Nguyễn Thị Lệ Quyên	08/12/1994	Quảng Ngãi	Nhi khoa	
64	50064	Hoàng Ngọc Sương	03/11/1990	Cần Thơ	Nhi khoa	
65	50065	Lý Tuấn Tài	20/12/1989	Đắk Lắk	Nhi khoa	
66	50066	Nguyễn Việt Thái	08/05/1989	Đồng Nai	Nhi khoa	
67	50067	Trần Anh Thao	01/01/1994	Đắk Lắk	Nhi khoa	
68	50068	Bùi Thị Phương Thảo	09/12/1992	Gia Lai	Nhi khoa	
69	50069	Bùi Thị Thu Thảo	12/06/1993	Bình Định	Nhi khoa	
70	50070	Đỗ Thị Thu Thảo	16/11/1994	Bình Định	Nhi khoa	
71	50071	Huỳnh Thị Xuân Thảo	07/05/1993	Đắk Lắk	Nhi khoa	
72	50072	Huỳnh Thu Thảo	01/05/1993	Phú Yên	Nhi khoa	
73	50073	Trịnh Thị Phương Thảo	19/12/1994	Đắk Lắk	Nhi khoa	
74	50074	Trương Thị Thanh Thảo	12/12/1991	Đắk Lắk	Nhi khoa	
75	50075	Nguyễn Ái Thơ	22/01/1993	Quảng Ngãi	Nhi khoa	
76	50076	Khru Minh Thư	12/01/1994	Kiên Giang	Nhi khoa	
77	50077	Lê Trần Thiên Thư	16/01/1992	Bạc Liêu	Nhi khoa	
78	50078	Thạch Ngọc Anh Thư	24/02/1995	Sóc Trăng	Nhi khoa	
79	50079	Trần Thị Minh Thư	22/11/1993	Bình Định	Nhi khoa	
80	50080	Lê Thị Thúy	05/03/1988	Thanh Hóa	Nhi khoa	
81	50081	Nguyễn Phương Thùy	05/09/1990	Khánh Hòa	Nhi khoa	
82	50082	Nguyễn Hà Tiên	24/02/1995	Gia Lai	Nhi khoa	
83	50083	Nguyễn Văn Tiến	14/03/1993	Nghệ An	Nhi khoa	
84	50084	Kiên Kim Toàn	26/04/1991	Trà Vinh	Nhi khoa	
85	50085	Lê Minh Toàn	01/01/1994	Hậu Giang	Nhi khoa	
86	50086	Nguyễn Lợi Toàn	27/03/1991	Tiền Giang	Nhi khoa	
87	50087	Nguyễn Quỳnh Trâm	15/12/1988	Lâm Đồng	Nhi khoa	

88	50088	Nguyễn Thị Đoan Trâm	31/01/1993	Ninh Thuận	Nhi khoa	
89	50089	Võ Ngọc Huyền Trân	03/09/1990	Bình Thuận	Nhi khoa	
90	50090	Đinh Thị Huyền Trang	25/08/1993	Đà Nẵng	Nhi khoa	
91	50091	Hồ Thị Thùy Trang	15/11/1988	TT- Huế	Nhi khoa	
92	50092	Trần Đình Minh Trí	11/05/1993	Đắk Lắk	Nhi khoa	
93	50093	Trần Thanh Trọng	22/09/1994	Tiền Giang	Nhi khoa	
94	50094	Lê Thị Kiến Trúc	13/04/1990	Bình Thuận	Nhi khoa	
95	50095	Nguyễn Văn Tuấn	08/07/1991	Nghệ An	Nhi khoa	
96	50096	Nguyễn Thị Kim Tuyền	25/06/1994	Tây Ninh	Nhi khoa	
97	50097	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	15/02/1994	Tây Ninh	Nhi khoa	
98	50098	Nguyễn Thị Nhã Uyên	05/12/1991	Long An	Nhi khoa	
99	50099	Lê Thị Cẩm Vân	24/11/1991	Bạc Liêu	Nhi khoa	
100	50100	Ngô Thị Bích Vân	28/05/1994	Đà Nẵng	Nhi khoa	
101	50101	Nguyễn Thanh Xuân	02/09/1993	Vĩnh Long	Nhi khoa	
102	50102	Ngô Thị Hải Yến	10/02/1993	Lâm Đồng	Nhi khoa	

Ấn định danh sách 102 học viên CKI.

Hiện diện:

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Vắng mặt:

CÁN BỘ COI THI 1:

CÁN BỘ COI THI: